

VIỆT NAM SẢN XUẤT VÀ XUẤT KHẨU VIÊN NÉN GỖ

FOREST POLICY, TRADE AND FINANCE INITIATIVE

CẬP NHẬT HẾT 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Lương Kim Anh - Forest Trends

Dương Thị Hồng Mai – Chi hội Viên nén Gỗ Việt Nam

Tóm tắt

Trong 8 tháng đầu năm 2025, ngành viên nén Việt Nam đã chứng kiến sự tăng trưởng ngoạn mục với kim ngạch xuất khẩu đạt 5,46 triệu tấn và 795,9 triệu USD, tăng 43.3% về lượng và 57.4% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024. Kết quả này chủ yếu nhờ nhu cầu nhập khẩu tăng mạnh tại thị trường Nhật Bản trong khi tình hình tại thị trường Hàn Quốc vẫn còn tương đối khó khăn.

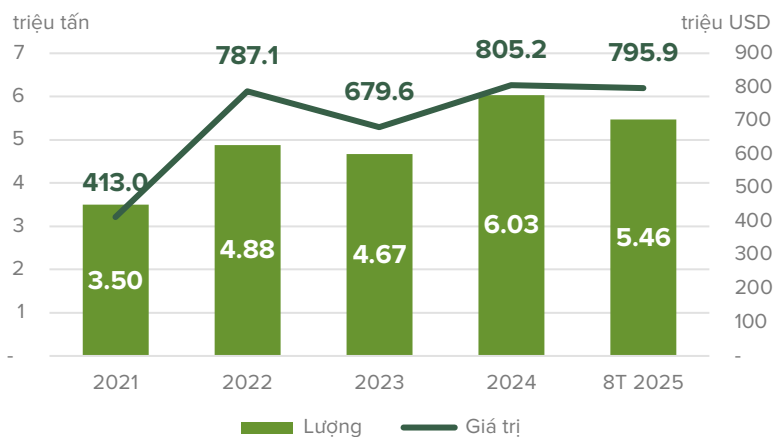
Trong nước, các doanh nghiệp sản xuất viên nén đang gặp khó khăn khi nguồn nguyên liệu khô và ướt đều bị sụt giảm do rào cản thương mại từ Mỹ với ngành gỗ Việt Nam và thời tiết bất lợi. Ngoài ra, các cơ quan quản lý trong và ngoài nước cũng đang thắt chặt yêu cầu chứng minh nguồn gốc nguyên liệu đầu vào của viên nén gỗ.

Dự kiến, nhu cầu nhập khẩu viên nén gỗ của Nhật Bản sẽ duy trì ổn định đến cuối 2025 và tiếp tục tăng trong năm 2026. Để tránh tình trạng phát triển nóng, trộn lẫn sản phẩm kém chất lượng gây ảnh hưởng uy tín của toàn ngành như giai đoạn 2022-2023, đặc biệt là tại thị trường Nhật Bản, các doanh nghiệp nên tăng cường rà soát chuỗi cung, kiểm tra chất lượng viên nén, đầu tư đảm bảo vùng nguyên liệu bền vững, đồng thời tìm kiếm cơ hội thị trường thông qua chính sách giảm phát thải, thị trường các-bon, v.v. tại Việt Nam và trên toàn cầu.

1. Thực trạng Việt Nam xuất khẩu viên nén gỗ đến hết tháng 8/2025

Trong 8 tháng đầu năm 2025 (8T/2025), kim ngạch xuất khẩu viên nén của Việt Nam đạt 5,46 triệu tấn và 795,9 triệu USD, tăng 43.3% về lượng và 57.4% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024. Kết quả này tương đương với gần 90% tổng lượng và 99% tổng giá trị xuất khẩu của cả năm 2024.

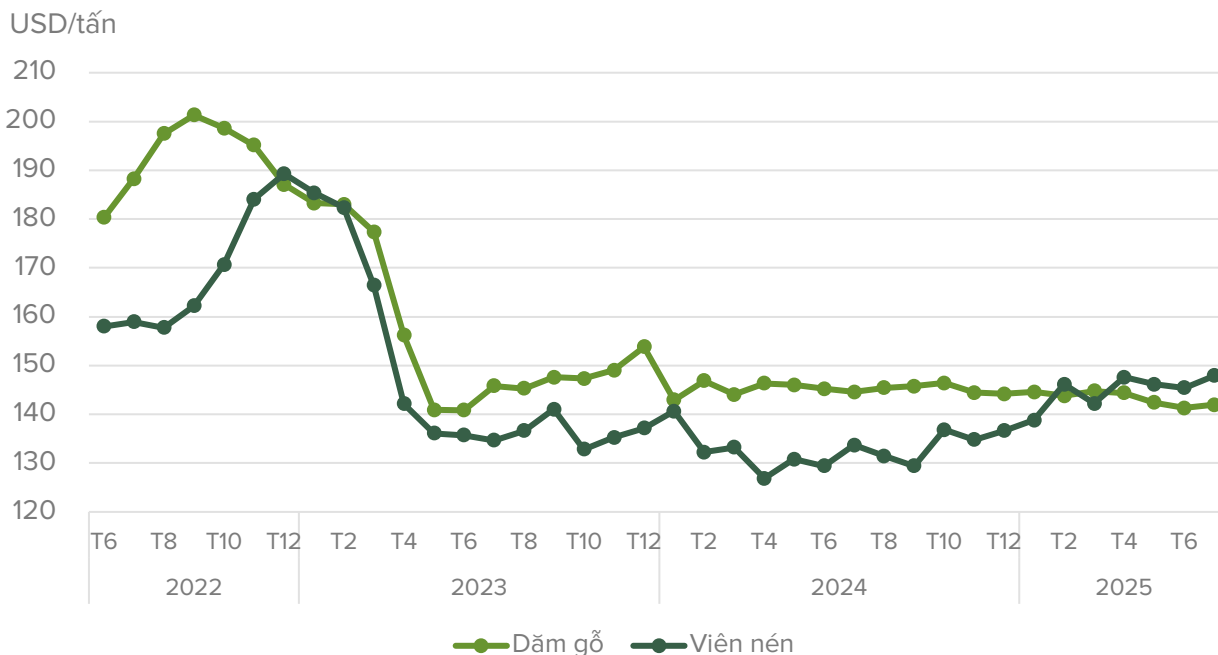
Hình 1: Lượng và giá trị xuất khẩu viên nén của Việt Nam qua các năm



Nguồn: Forest Trends tổng hợp từ số liệu hải quan Việt Nam

Giá viên nén đã tăng lên đáng kể từ giữa năm 2024, chủ yếu nhờ sức mua từ thị trường Nhật Bản, đạt trung bình 145,6 USD/tấn trong 8T/2025. Hiện tại, giá xuất khẩu viên nén gỗ đang ở mức cao hơn giá dăm, giúp ngành viên nén gặp thuận lợi trong việc duy trì nguồn cung nguyên liệu ổn định cho sản xuất, tránh được tình trạng cạnh tranh gay gắt giữa hai ngành hàng như giai đoạn 2022-2023. Sau giai đoạn tăng nóng, giá xuất khẩu dăm gỗ đã giảm khoảng 30% từ giữa năm 2022 đến giữa năm 2023 và không tăng nhiều. Năm 2025, giá dăm gỗ thậm chí còn giảm nhẹ do nhu cầu nhập khẩu từ Trung Quốc suy giảm khi sự phát triển của ngành giấy đang chững lại.

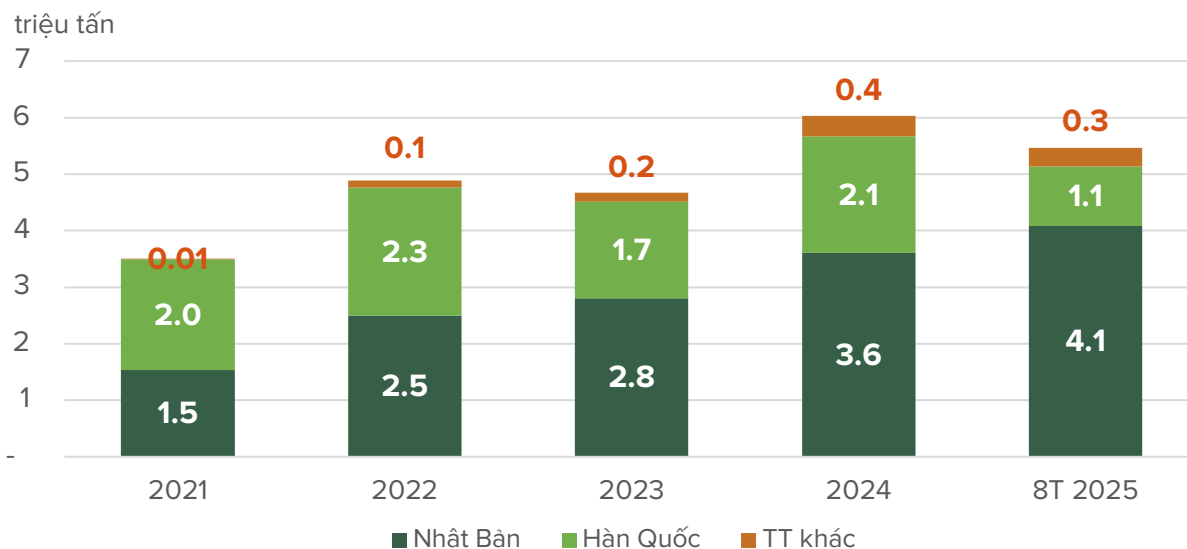
Hình 2: Giá xuất khẩu viên nén và dăm gỗ trung bình theo tháng từ T6/2022 đến T8/2025



Nguồn: Forest Trends tổng hợp từ số liệu hải quan Việt Nam

Xét về cơ cấu thị trường xuất khẩu, Nhật Bản và Hàn Quốc vẫn là hai thị trường quan trọng nhất, chiếm đến 93,9% tổng lượng viên nén xuất khẩu của Việt Nam. Lượng XK trong 8T/2025 sang Nhật đạt 4,1 triệu tấn, tăng 83,8%, sang Hàn Quốc đạt 1,1 triệu tấn, giảm 21% so với cùng kỳ 2024. Hiện tại, Việt Nam chiếm khoảng 65% tổng lượng viên nén XK sang Nhật Bản. Lượng viên nén xuất khẩu sang thị trường này trong 8T/2025 đã cao hơn 13% so với tổng lượng xuất trong năm 2024.

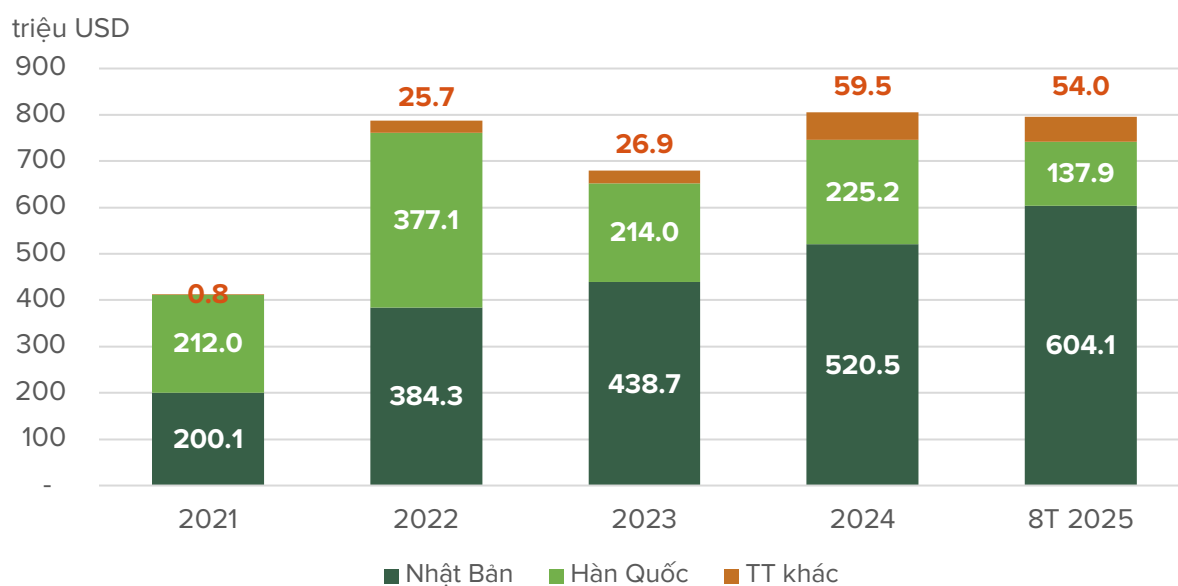
Hình 3: Lượng viên nén xuất khẩu của Việt Nam trong 8T/2025 theo thị trường



Nguồn: Forest Trends tổng hợp từ số liệu hải quan Việt Nam

Xét về giá trị, kim ngạch XK 8T/2025 sang Nhật đạt 604,1 triệu USD, tăng 87,6%, sang Hàn Quốc đạt 137,9 triệu USD, giảm 1,4% so với cùng kỳ 2024.

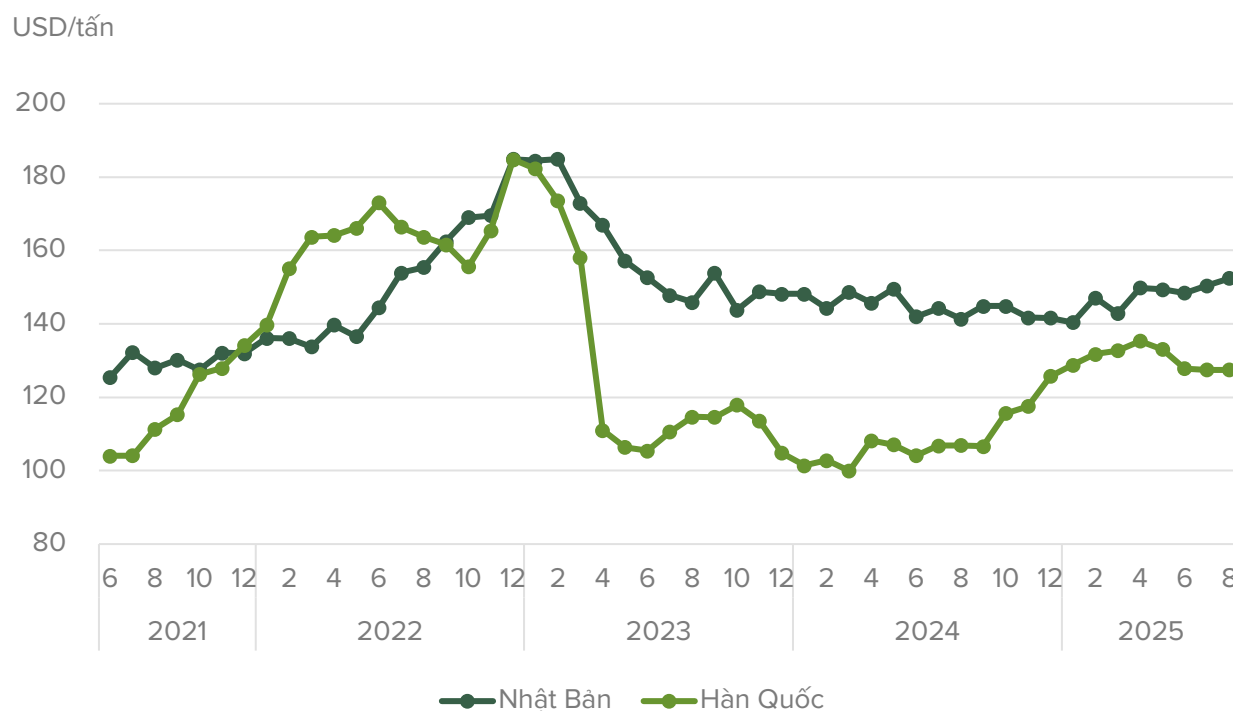
Hình 4: Giá trị viên nén xuất khẩu của Việt Nam trong 8T/2025 theo thị trường



Nguồn: Forest Trends tổng hợp từ số liệu hải quan Việt Nam

So với năm 2024, giá xuất khẩu viên nén gỗ đã tăng nhẹ trong năm 2025. Trong 8T/2025, giá viên nén gỗ xuất khẩu trung bình đạt khoảng 145,65 USD/tấn, tăng 9,1% so với năm 2024. Tại hai thị trường thị trường chính là Nhật Bản và Hàn Quốc, giá xuất khẩu viên nén trung bình lần lượt đạt khoảng 148,1 và 130,9 USD/tấn trong 8T/2025. Trong khi giá nhập khẩu của thị trường Nhật Bản chỉ tăng nhẹ 2,6% thì giá nhập khẩu trung bình tại thị trường Hàn Quốc đã tăng đến gần 20%, đặc biệt là trong 5 tháng đầu năm 2025, nhưng giảm nhẹ từ giữa năm 2025 và đang có dấu hiệu tăng trở lại.

Hình 5: Giá xuất khẩu viên nén trung bình theo tháng từ T6/2021 đến T8/2025



Nguồn: Forest Trends tổng hợp từ số liệu hải quan Việt Nam

2. Tình hình sản xuất và tiêu thụ trong nước

- Về mặt nguyên liệu sản xuất, các doanh nghiệp sản xuất viên nén đang gặp khó khăn khi nguồn nguyên liệu khô và ướt đều bị sụt giảm do rào cản thương mại từ Mỹ với ngành gỗ Việt Nam và thời tiết bất lợi. Tại miền Bắc, lượng nguyên liệu giảm mạnh do thiệt hại sau bão Yagi vào tháng 9/2024. Ở miền Trung, nguồn nguyên liệu cũng giảm do mưa bão, tuy nhiên vẫn duy trì được sản xuất do giá viên nén cao hơn giá dăm, thậm chí dùng cả cây gỗ lớn để sản xuất viên nén. Tại khu vực miền Nam, nguồn nguyên liệu phế phụ phẩm chế biến gỗ bị giảm nhẹ do ảnh hưởng từ lệnh áp thuế đối ứng và điều tra gỗ dán VN của Mỹ.
- Về mặt pháp lý, các đơn vị chế biến gỗ nói chung và sản xuất viên nén nói riêng đang gặp khó khăn khi cơ quan quản lý (thuế) siết chặt yêu cầu chứng minh nguồn gốc đầu vào của gỗ, đòi hỏi các doanh nghiệp phải rà soát lại chuỗi chung và làm việc với các nhà cung ứng để hoàn thiện hồ sơ đầu vào của gỗ.
- Về mặt tiêu thụ, hiện nhu cầu sử dụng viên nén trong nước chưa có chuyển biến rõ rệt, chủ yếu vẫn tập trung ở các doanh nghiệp FDI và một số đơn vị hoạt động trong các khu công nghiệp có chính sách hoặc yêu cầu giảm phát thải, chuyển đổi từ nhiên liệu hóa thạch sang năng lượng tái tạo. Các doanh nghiệp khác hầu như chưa có động lực chuyển đổi thiết bị và nhiên liệu do chưa có áp lực từ chính phủ. Đa số các công ty tiên phong chuyển sang sử dụng viên nén tại Việt Nam muốn nâng cao giá trị thương hiệu thông qua thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp bằng việc cắt giảm phát thải khí nhà kính trong chuỗi cung của mình.

3. Tình hình thị trường xuất khẩu

- Tại thị trường Nhật Bản, nhiều nhà máy đã được tham gia chương trình FIT/FIP mới đi vào hoạt động từ cuối năm 2024 và trong năm 2025 khiến nhu cầu nhập khẩu viên nén của Nhật tăng vọt trong năm nay. Dự kiến, lượng viên nén xuất khẩu đi Nhật tiếp tục tăng đều đến cuối năm 2025 và dự kiến đạt đỉnh trong năm 2026 khi những nhà máy được cấp hưởng cơ chế giá ưu đãi FIT/FIP cuối cùng đi vào hoạt động. Do nhu cầu nhập khẩu của Nhật tăng đột biến và giá xuất khẩu sang Hàn Quốc khá thấp trong năm 2024, nhiều công ty đã chuyển hướng xuất khẩu viên nén từ Hàn Quốc sang Nhật Bản trong khi chưa đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của nước này, gây rủi ro về uy tín cho toàn ngành viên nén Việt Nam, đặc biệt là trong bối cảnh vẫn có những cáo buộc viên nén nhập khẩu từ Việt Nam là nguyên nhân gây ra các vụ cháy nổ tại một số nhà máy nhiệt điện gần đây.

Sau năm 2026, dự kiến nhu cầu NK của Nhật sẽ không tăng nhiều do đã hết quota và Nhật quay lại ưu tiên phát triển điện hạt nhân. Nguồn cung viên nén từ Indonesia sẽ ngày càng mở rộng khi các nhà máy viên nén mới xây dựng ở nước này đi vào hoạt động trong các năm tới. Một số công ty Nhật như Hanwa đã đầu tư trồng rừng và sản xuất viên nén tại Indonesia. Canada và Mỹ cũng tăng cường xúc tiến xuất khẩu viên nén sang Nhật Bản. Hiện đa số các doanh nghiệp viên nén Việt Nam có hợp đồng xuất khẩu dài hạn sang Nhật Bản nên chưa bị ảnh hưởng nhiều nhưng các doanh nghiệp cần chuẩn bị để thích ứng với sự cạnh tranh lớn hơn từ các nguồn này.

- Tại Hàn Quốc, đầu năm 2025, Chính phủ đã công bố quyết định loại bỏ dần trợ cấp cho điện sinh khối từ trong vòng 15 năm tới, trong đó giảm mạnh trợ cấp cho điện sản xuất bằng viên nén nhập khẩu mà ưu tiên các nguồn nhiên liệu, sinh khối trong nước sau khi bị các tổ chức môi trường chỉ trích về mối liên hệ giữa chính sách trợ cấp này với hoạt động phá rừng ở Đông

Nam Á, đặc biệt là Indonesia, khiến nhu cầu nhập khẩu giảm. Tuy vậy, viên nén gỗ và vỏ cọ (PKS) giá rẻ từ Indonesia vẫn đang cạnh tranh gay gắt với Việt Nam tại Hàn Quốc và Nhật Bản (đối với thị trường spot). Một số đơn vị Hàn Quốc không xuất khẩu hàng hóa sang Mỹ/ EU thì vẫn nhập khẩu viên nén từ Nga. Do đó, Nhu cầu nhập khẩu của Hàn Quốc sẽ giảm và khó tăng giá nhập khẩu do có nhiều nguồn cung thay thế. Về mặt pháp lý, nhiều nhà mua ở Hàn Quốc đã đòi hỏi giấy tờ chứng minh nguồn gốc gỗ như phía Nhật Bản.

4. Khuyến nghị

- Các thị trường sẽ tiếp tục thắt chặt các yêu cầu về hợp pháp và bền vững. Mặt khác, viên nén gỗ tiếp tục gặp sự phân đối của các tổ chức môi trường tại Nhật Bản và Hàn Quốc. Do đó, doanh nghiệp cần tăng cường liên kết với nông hộ, cộng đồng địa phương và các doanh nghiệp khác để xây dựng vùng nguyên liệu bền vững, hợp pháp.
- Doanh nghiệp liên kết với nhau để xây dựng chuỗi cung chế biến gỗ tuần hoàn, tối ưu hóa nguồn nguyên liệu đầu vào, hướng đến chi sử dụng phế phụ phẩm làm viên nén, hạn chế khai thác cây gỗ nhỏ, tạo giá trị gia tăng cho ngành gỗ.
- Doanh nghiệp nên ưu tiên nâng cao chất lượng sản phẩm để giữ vững vị thế tại thị trường khó tính như Nhật Bản, hướng đến các sản phẩm có giá trị gia tăng cao hơn như viên nén đen.
- Hiệp hội/ chi hội tăng cường vận động nhà nước thực thi chính sách hỗ trợ ngành như triển khai nguồn tài chính khuyến khích trồng rừng gỗ lớn, tạo tín chỉ các-bon, v.v. Ngoài ra, có thể tìm hiểu cơ hội huy động nguồn vốn từ các quỹ đầu tư, các doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư vào lĩnh vực này.